

Số: **128/2024/QĐST- DS**

Thanh Trì, ngày 25 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 17/10/2024 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2024/TLST - DS ngày 04 tháng 10 năm 2024

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (P)**

Trụ sở: Số B phố N, phường H, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Minh T, chức vụ: Chuyên viên Quản lý khách hàng – Phòng quản lý khách hàng không tài sản đảm bảo theo Giấy ủy quyền số 18115/UQ- PVB ngày 06/08/2024 của ông Mai Xuân T1, chức vụ: Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản - Ngân hàng TMCP Đ trên cơ sở Giấy ủy quyền số 10771/UQ-

PVB ngày 10/06/2020 của ông Nguyễn Đình L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng TMCP Đ

*** Bị đơn: Ông Chủ Văn B, sinh năm 1989**

Trú tại: Thôn B, xã V, huyện T, TP .

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ gốc và lãi: Ngân hàng TMCP Đ và ông Chủ Văn B đều xác nhận, ông B còn nợ Ngân hàng theo Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng số 2407/2020/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN ngày 20/07/2020 tính đến ngày 17/10/2024, các khoản gồm:

- Nợ gốc: **147.295.089 đồng**

- Nợ lãi trong hạn: **1.898.429 đồng,**

- Nợ lãi quá hạn: : **101.434.991 đồng.**

Tổng cộng: **250.628.509 đồng** (Hai trăm năm mươi triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn năm trăm linh chín đồng)

Kể từ ngày 18/10/2024, ông Chủ Văn B tiếp tục phải thanh toán trả các khoản tiền lãi theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng số 2407/2020/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN ngày 20/07/2020 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.2/ Về lộ trình hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ngày 10/11/2024, ông Chủ Văn B có trách nhiệm thanh toán trả số tiền **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng) được trừ vào gốc.

- Ngày 10/12/2024, ông Chủ Văn B có trách nhiệm thanh toán trả số tiền **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng) được trừ vào gốc.

- Ngày 10/01/2025, ông Chủ Văn B có trách nhiệm thanh toán trả số tiền **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng) được trừ vào gốc.

- Ngày 10/02/2025, ông Chủ Văn B có trách nhiệm thanh toán trả số tiền **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng) được trừ vào gốc.

- Ngày 10/03/2025, ông Chủ Văn B có trách nhiệm thanh toán trả số tiền **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng) được trừ vào gốc.

- Ngày 10/04/2025, ông Chủ Văn B có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền: **225.628.509 đồng** (Hai trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn năm trăm linh chín đồng) và số tiền lãi phát sinh.

Trường hợp ông Chủ Văn B vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán đã cam kết thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án xác minh, kê biên các tài sản khác và khấu trừ nguồn thu hợp pháp của ông Chủ Văn B để xử lý thu hồi nợ.

3. Về án phí: Ngân hàng TMCP Đ và ông Chủ Văn B mỗi bên phải chịu **3.132.856 đồng** (Ba triệu một trăm ba mươi hai nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền **3.117.144 đồng** (Ba triệu một trăm mười bảy nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng) được trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007485 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu